TAND HUYỆN THANH BA **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **115**/2019/QĐST-HNGĐ	*Thanh Ba, ngày 08 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 161/2019/TLST-HNGĐ, ngày 16 tháng 7 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị ***Nguyễn Thị Hoài L*** - Sinh năm 1988;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu 3, xã M, huyện H, tỉnh Phú Thọ;

Nơi tạm trú: Khu 4, thị trấn T, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh ***Lê Quốc H*** - Sinh năm 1988;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu 3, xã M, huyện H, tỉnh Phú Thọ;

Đơn vị công tác: Ban C, phòng T, Sư đoàn xxx, Quân khu x.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Hoài L và anh Lê Quốc H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**** Về quan hệ hôn nhân***: Chị Nguyễn Thị Hoài L và anh Lê Quốc H đều thuận tình ly hôn.

**** Về con chung***: Chị Nguyễn Thị Hoài L và anh Lê Quốc H đều xác nhận có 02 con chung là Lê An N - Sinh ngày 13/8/2013 và Lê Nam K - Sinh ngày 13/12/2015. Hiện nay hai con chung đang ở với chị L.

Chị Nguyễn Thị Hoài L và anh Lê Quốc H tự nguyện thỏa thuận: Chị Nguyễn Thị Hoài L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Lê An N, anh Lê Quốc H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Lê Nam K. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên kia.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

**** Tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp cho gia đình và đất nông nghiệp***: Chị Nguyễn Thị Hoài L và anh Lê Quốc H xác định không có nên không đặt ra giải quyết.

**** Về án phí***: Chị Nguyễn Thị Hoài L nhận nộp cả 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị L đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2016/0001732 ngày 16/7/2019 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Ba. Hoàn trả cho chị L 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Ng□ời đ□ợc thi hành án dân sự, ng□ời phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c□ỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6.7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án đ□ợc thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba;
- Thi hành án dân sự huyện Thanh Ba;
- UBND xã M, huyện H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tạ Hồng Tuấn